TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 136 /2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Mê Linh, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/6/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Lưu Văn S**, sinh năm 1990

Trú tại: thôn K- xã V- Mê Linh- Hà Nội

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm 1990

HKTT: thôn K- xã V- Mê Linh- Hà Nội

Hiện ở tại: thôn N- xã C- Mê Linh- Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lưu Văn S và **chị Nguyễn Thị N**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có một con Lưu Đức C, sinh ngày 7/9/2015.

Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Lưu Đức C, anh S đóng góp nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 7/2018 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành

nếu không có sự thay đổi nào khác. Anh S có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Lưu Văn S tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu chị N phải nộp. Anh S còn phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh S đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0016534 ngày 6 / 6 /2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Anh S đã nộp đủ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *VKS huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA huyện Mê Linh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Văn Khê*
- *Lưu HS, VP*

Nguyễn Thị Kim Oanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 108 /2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Mê Linh, ngày 30 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 121/2018/TLST-HNGĐ ngày 7/5/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Duy C**, sinh năm 1985

Trú tại: thôn Y- xã T- Mê Linh- Hà Nội

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989

HKTT: thôn Y- xã T- Mê Linh- Hà Nội

Hiện ở tại: thôn B- xã T- Mê Linh- Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Duy C và **chị Nguyễn Thị H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có hai con: Nguyễn Hồng N, sinh ngày 14/10/2009 và Nguyễn Trà M, sinh ngày 16/6/2011.

Anh C nuôi con Nguyễn Hồng N, chị H nuôi con Nguyễn Trà M cho đến khi các con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi nào khác. Hai bên

không phải đóng góp nuôi con chung cho nhau nhưng đều có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Duy C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu chị H phải nộp. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0004953 ngày 10 / 4 /2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh C 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *VKS huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA huyện Mê Linh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Tự Lập*
- *Lưu HS, VP*

Nguyễn Thị Kim Oanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 113 /2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Mê Linh, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 148/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/5/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Phạm Văn Đ**, sinh năm 1985

Trú tại: thôn N- xã Đ- Mê Linh- Hà Nội

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1993

HKTT: thôn N- xã Đ- Mê Linh- Hà Nội

Hiện ở tại: thôn T- xã T- Mê Linh- Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn Đ và **chị Nguyễn Thị L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu chị L phải nộp. Xác nhận anh Đ đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0004958 ngày 11/4 /2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả anh Đ 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *VKS huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA huyện Mê Linh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Đại Thịnh*
- *Lưu HS, VP*

Nguyễn Thị Kim Oanh